

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ L  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2022/HS-ST**.  
Ngày: 14/07/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN thị xã L, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Biện Việt Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Phú Thạnh.

2. Ông Phan Vũ Anh Kiệt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 06 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ THÀNH C**, sinh năm 1989 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn Thiện H, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Quang (Đã chết) và bà Lê Thị Nhàn (Đã chết); Có vợ bà Dương Thị Ngọc H, sinh năm: 1990 và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã số 04/QNTN ngày 02/03/2022 và bị tạm giữ ngày 18/04/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của C an thị xã L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Lê Văn T, sinh năm: 1996; (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hà Thủy 01, xã Chí C, huyện Tuy P, tỉnh Bình Thuận.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Dương Thị Ngọc H, sinh năm: 1990; (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 09, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

2/ Nguyễn Thị N, sinh năm: 1999; (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 09, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 14/09/2021, do có mâu thuẫn trong quá trình sinh sống nên H có lời qua, tiếng lại cãi nhau với N và T, sau đó H điện thoại cho C đang ở trên ghe neo đậu tại khu vực sông Dinh biết sự việc, khi nghe vợ điện thoại nói đang cãi nhau với N và T, đồng thời nghe thấy tiếng hai con nhỏ khóc nên C đi về phòng trọ thì sự việc đã kết thúc, lúc này C đến gõ cửa phòng kêu T và N ra ngoài nói chuyện với C thì tiếp tục xảy ra cãi vã, thách thức nhau, bực tức nên C đã lấy 01 cây sắt tròn, rộng ruột, dài 97cm ở phòng của mình đánh liên tục nhiều cái vào đầu và người của T, N ôm C lại thì T chạy vào phòng lấy 01 cây sắt có đầu nhọn đâm về phía C nhưng không trúng, quá trình can ngăn N cũng bị 01 vết thương rách da cẳng tay trái, sau đó được mọi người can ngăn thì sự việc kết thúc, T và N đến Bệnh viện đa khoa khu vực La Gi điều trị vết thương. Đối với thanh kim loại C sử dụng để gây thương tích cho T, C bỏ tại hiện trường, N đã cất giữ sau đó giao nộp cho C an phường B. Sau khi bị gây thương tích Lê Văn T có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Võ Thành C.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 44/2022/TgT ngày 06/12/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn T như sau:

- + Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành, kích thước (2,7 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

- + Sây sát da vùng lưng trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành, kích thước (4,5 x 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- + Vết thương phần mềm mặt trong cổ tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành, kích thước (4,5 x 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- + Đa vết sây sát, sưng nề bầm tím vùng mồm cùng vai phải – trái, vùng cơ delta trái đã được điều trị, hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- + Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lê Văn T hiện tại là 5% (Năm phần trăm).

- + Các vết thương, sây sát do vật tày gây ra.

- + Vết thương vùng đỉnh đầu trái có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới; Sây sát da vùng lưng trái có chiều hướng tác động từ sau ra trước; Vết thương cổ tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 45/2022/TgT ngày 06/12/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị N như sau:

+ Vết thương phần mềm 1/3 trên mặt trong cẳng tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành, kích thước (0,5 x 0,4) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

+ Sây sát da, bầm tím vùng hông trái đã được điều trị, hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

+ Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Thị N hiện tại là 1% (Một phần trăm).

+ Vết thương cẳng tay trái do vật nhọn gây ra.

+ Vết thương cẳng tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Quá trình điều tra, Võ Thành C, Lê Văn T và người làm chứng khai các vết thương trên người T là do C dùng cây sắt tròn, rỗng ruột gây ra. Đối với vết thương 01% của Nguyễn Thị N thì C khai sau khi C đánh T thì N ôm C lại, lúc này T dùng 01 cây chĩa bằng sắt nhọn đâm về phía C nhưng không trúng C mà trúng tay của N gây thương tích, N thì cho rằng vết thương này do C gây ra. Tuy nhiên, hiện nay N không có yêu cầu gì đối với thương tích của mình.

Vật chứng của vụ án: 01 cây sắt tròn, rỗng ruột, dài 97cm đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thị xã L chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSLG-HS ngày 25 tháng 05 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân thị xã L đã truy tố bị cáo Võ Thành C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 01 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền C tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Thành C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền C tố, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

*Đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 01 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 01, 02 Điều 51; Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành C từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lê Văn T yêu cầu bị cáo Võ Thành C bồi thường tổng cộng 26.865.000 đồng chi phí điều trị vết thương và C đã bồi thường được 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, C và T thỏa thuận C sẽ tiếp tục bồi thường thêm 15.000.000 đồng. Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt tròn, rỗng ruột, dài 97cm là vật không có giá trị.

Tại phiên tòa bị cáo C xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là

không sai và không tranh luận gì và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra C an thị xã L và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 01 Điều 134 của Bộ luật hình sự, có mức hình phạt cao nhất đến 03 năm tù, thuộc loại tội ít phạm nghiêm trọng quy định tại điểm a khoản 01 Điều 09 của Bộ luật hình sự. Tội phạm được thực hiện tại địa bàn thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 01 Điều 268 và khoản 01 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và qua tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14/09/2021, tại khu phố 05, phường B, thị xã L, do mâu thuẫn với nhau trong cuộc sống nên giữa Võ Thành C và Lê Văn T có lời qua, tiếng lại cãi vã nhau, do không làm chủ được bản thân nên C đã có hành vi dùng cây sắt tròn, rỗng ruột đánh trúng vùng đầu và người của T gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%. Hành vi nêu trên của bị cáo C đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Mặc dù bị cáo gây thương tích cho bị hại với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5% nhưng bị cáo sử dụng cây sắt tròn, rỗng ruột là hung khí nguy hiểm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 01 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo C là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật. Cũng chỉ vì xảy ra cự cãi, mâu thuẫn nhỏ nhất với nhau trong đời sống thường ngày mà bị cáo không kiềm chế được đã dùng hung khí nguy hiểm

gây thương tích cho bị hại với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 5%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo biết ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lê Văn T yêu cầu bị cáo Võ Thành C bồi thường tổng cộng 26.865.000 đồng chi phí điều trị vết thương và C đã bồi thường 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, C và T thỏa thuận được với nhau là C sẽ tiếp tục bồi thường thêm 15.000.000 đồng. Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 cây sắt tròn, rỗng ruột, dài 97cm là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ:** Điểm a khoản 01 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Võ Thành C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

**Xử phạt:** Bị cáo Võ Thành C 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/04/2022.

**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự C nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại: Bị cáo Võ Thành C có trách

nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Văn T số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây sắt tròn, rỗng ruột, dài 97cm theo biên bản giao nhận, vật chứng ngày 26 tháng 05 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Thành C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/07/2022).

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã L;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thị xã L;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Biện Việt Hùng**